

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2023/HS-ST.
Ngày: 24-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thúy Kiên

2. Bà Thái Ánh Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Hồng Quốc Vệ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Quang S**, sinh năm 1982 tại **T - An Giang**; nơi đăng ký thường trú: **tổ B, khóm H, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang**; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: lớp 4/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lâm Thanh H** (chết) và bà **Huỳnh Thị H1** (chết); vợ tên **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1981; Con có 02 người: Lớn, sinh năm 2008; nhỏ, sinh năm: 2013; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/11/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Châu Đốc, tỉnh An Giang xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng về tội “Vô ý làm chết người”, đã xóa án tích; Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 05/3/2023 cho đến nay, tại **phường V, thành phố C, tỉnh An Giang**. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Văn N – sinh năm 1953 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1/ Bà Đặng Thị T1 – sinh năm 1930.

2/ Bà Trần Kim L – sinh năm 1964.

3/ Ông Nguyễn Hoài N1 – sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã M, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. (Bà T1 và ông N1 ủy quyền cho bà L tham gia tố tụng). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Dương Minh C, sinh năm 1983. Địa chỉ: số E, khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang. Có mặt.

2/ Bà Ngô Thị P, sinh năm 1955. Địa chỉ: khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông Nguyễn Minh N2, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang. Theo văn bản ủy quyền số 148, quyền số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/01/2023 của Văn phòng C1 Nguyễn Công T2, thành phố C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Ha S1 – sinh năm 2003. Địa chỉ: ấp C, xã C, thị xã T, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Quang S là tài xế Cửa hàng V thuộc thành phố C, tỉnh An Giang. Vào ngày 06/01/2023, S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 67C-021.02 đi cùng Ha S1 là lơ xe đến Công ty trách nhiệm hữu hạn T3 ở tỉnh Bình Dương để lấy hàng cho Cửa hàng V. Trên đường về khi đến đường dẫn từ cầu V ra Quốc lộ H, đoạn Km số 0+100 thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, tại đoạn đường có vạch kẻ đường ở giữa là vạch liền nét, vạch kẻ đường phân làn xe ô tô và xe mô tô là vạch nét đứt. Lúc này, S quan sát thấy đến đoạn đường cua nên giảm tốc độ xe và điều khiển xe vào đoạn cua đầu bên trái, S nhìn về gương chiếu hậu bên phải thấy có một xe mô tô biển kiểm soát 54ZN-0244 do ông Nguyễn Văn N điều khiển đang chạy vượt lên song song ngang vị trí giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 67C-021.02. Đến

đoạn cua thứ hai bên phải, S điều khiển xe tải vào cua bên phải do nhận thấy có phương tiện ngược chiều đang vào cua và có biểu hiện lấn sang đường của S đang đi nên S điều khiển xe tải về phía bên phải lấn vào làn đường xe mô tô nhưng không có tín hiệu báo trước và không quan sát về phía phần đường xe mô tô dẫn đến xe tải va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 54ZN-0244 do ông Nguyễn Văn N điều khiển, bánh sau bên phải xe ô tô của S cán qua xe và người của ông N. Hậu quả, Nguyễn Văn N tử vong tại chỗ.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử và khám nghiệm phương tiện theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 04/KLGD-KTHS-PY ngày 13/01/2023 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn N, sinh năm: 1953, tử vong do dập não và xuất huyết não, sau vỡ xương sọ, trên cơ địa viêm gan virus C.

Tại Kết luận giám định số 28 ngày 31/01/2023 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Mẫu máu trong ống nghiệm thu từ cơ thể nạn nhân Nguyễn Văn N không tìm thấy thành phần E (cồn).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở lúc 16 giờ 53 phút ngày 06/01/2023 của Lâm Quang S là 0.000mg/L.

Tài sản, vật chứng bị thu giữ: 01 (Một) Giấy phép lái xe tên Lâm Quang S, 01 (Một) Xe ô tô tải biển số: 67C-021.02, 01 (Một) Giấy đăng kí xe biển số: 67C-021.02, 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe biển số: 67C-021.02 và 01 (Một) xe mô tô biển số 54ZN-0244.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an quận T tiến hành tạm giữ theo quy định. Đồng thời ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Nguyễn Minh N2 (là người được chủ xe bà Ngô Thị P uỷ quyền) 01 (Một) xe ô tô tải biển kiểm soát: 67C-021.02, 01 (Một) Giấy đăng kí xe biển kiểm soát: 67C-021.02 và 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe biển số: 67C-021.02; Trả lại cho bà Trần Kim L (vợ của ông Nguyễn Văn N, người được những người thừa kế hàng thứ nhất của ông N uỷ quyền): 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 54ZN-0244.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chủ xe tải biển số 67C-021.02 đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn N số tiền 124.000.000 đồng, không yêu cầu gì khác và có làm đơn bãi nại cho Lâm Quang S.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Lâm Quang S** khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng viện kiểm sát truy tố. Đồng thời, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường.

Đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến như trong quá trình điều tra không yêu cầu gì thêm về dân sự. Đồng thời xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS-TN ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo **Lâm Quang S** về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây được gọi là Bộ luật hình sự).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị: Tuyên bị cáo **Lâm Quang S** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo **Lâm Quang S** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động chủ xe cùng thỏa thuận bồi thường xong chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại do bà **Trần Kim L** đại diện nhận tổng số tiền 124.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu thêm về dân sự nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng, tài sản: Trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên **Lâm Quang S**.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả cho ông **Nguyễn Minh N2** (là người được chủ xe bà **Ngô Thị P** uỷ quyền) 01 (Một) xe ô tô tải biển kiểm soát: 67C-021.02, 01 (Một) Giấy đăng ký xe biển kiểm soát: 67C-021.02 và 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe biển số: 67C-021.02; Trả lại cho bà **Trần Kim L** (vợ của ông **Nguyễn Văn N**, người được những người thừa kế hàng thứ nhất

của ông **N** ủy quyền): 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 54ZN-0244 xong nên không đề cập xử lý.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi đã phạm, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - **Công an quận T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại, người liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa có người liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét, trong quá trình điều tra đã thu thập được lời khai của những người vắng mặt nên việc vắng mặt của người liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[3] Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của đại diện hợp pháp gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định và quyết định xử lý vật chứng v.v...

Như vậy, có cơ sở xác định vào ngày 06/01/2023, bị cáo **Lâm Quang S** đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải 67C-021.02 chuyển hướng lấn sang làn đường dành cho xe mô tô thiếu quan sát, không có tín hiệu báo chuyển hướng, chuyển hướng không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 54ZN-0244 do ông **Nguyễn Văn N** điều khiển, hậu quả làm cho ông **N** tử vong. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 13 của Luật

giao thông đường bộ. Như vậy có đủ cơ sở để quy kết bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 bộ luật hình sự.

[4] Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý theo quy định pháp luật. Nhận thấy, tai nạn xảy ra là do lỗi chủ quan ở bị cáo, chính từ việc thiếu chú ý quan sát khi cho xe chuyển làn đường và không có tín hiệu báo trước nên bị cáo đã không làm chủ tay lái dẫn đến xe của bị cáo điều khiển đã lấn sang làn đường dành cho xe mô tô và va chạm với xe bị hại đang chạy cùng chiều làm bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của con người, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại và vi phạm pháp luật hình sự. Mặc dù quá trình điều tra đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, hiện nay tình hình tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên địa bàn quận vẫn còn phổ biến nên việc xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm là cần thiết để góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham gia giao thông không tuân thủ Luật giao thông đường bộ.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Vô ý làm chết người*” đã được xóa án tích.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét, trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng đã nhận thấy được hành vi sai trái của bản thân nên đã đến gia đình bị hại thăm hỏi, động viên chia sẻ và cùng với chủ phương tiện thỏa thuận bồi thường thiệt hại tính mạng, tổn thất tinh thần xong cho gia đình bị hại thể hiện được sự thành tâm ăn năn, hối cải, giúp gia đình bị hại vượt qua tình trạng khó khăn khi đột ngột mất đi người thân. Về phía gia đình bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng có đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và vận dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm quyết định mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”. Do đó, ngoài hình

phạt chính Hội đồng xét xử xét thấy cần cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong điều tra, bị cáo cùng với chủ phương tiện đã thỏa thuận bồi thường xong chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại số tiền 124.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại, bà **L** xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ của bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên **Lâm Quang S** nghĩ nên trả lại cho bị cáo khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung là phù hợp.

[11] Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả cho ông **Nguyễn Minh N2** (là người được chủ xe bà **Ngô Thị P** ủy quyền) 01 (Một) xe ô tô tải biển kiểm soát: 67C-021.02, 01 (Một) Giấy đăng ký xe biển kiểm soát: 67C-021.02 và 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định xe biển số: 67C-021.02; Trả lại cho bà **Trần Kim L** (vợ của ông **Nguyễn Văn N**, người được những người thừa kế hàng thứ nhất của ông **N** ủy quyền): 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 54ZN-0244 xong là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[12] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

** Căn cứ:*

- Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo **Lâm Quang S** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: bị cáo **Lâm Quang S** 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên **Lâm Quang S** khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

* *Về quyền kháng cáo:* Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

* *Về quyền, nghĩa vụ và thời hạn thi hành án:* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Mộng Tuyền